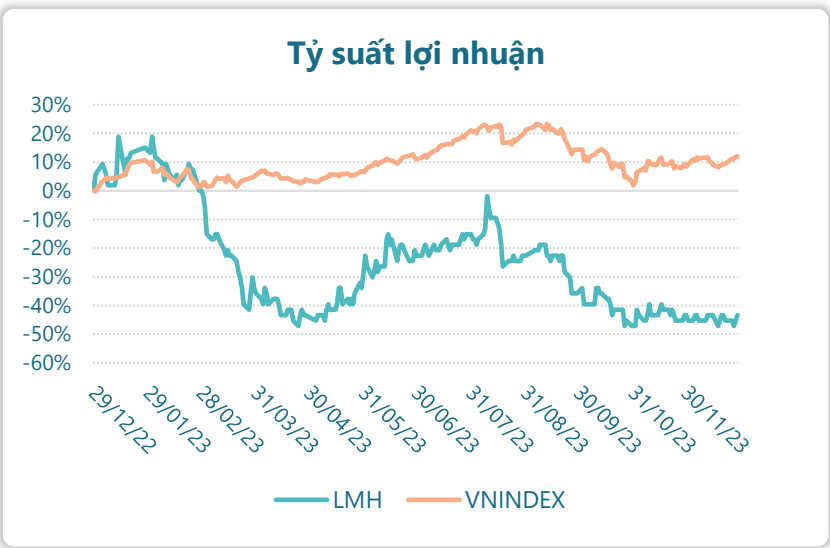
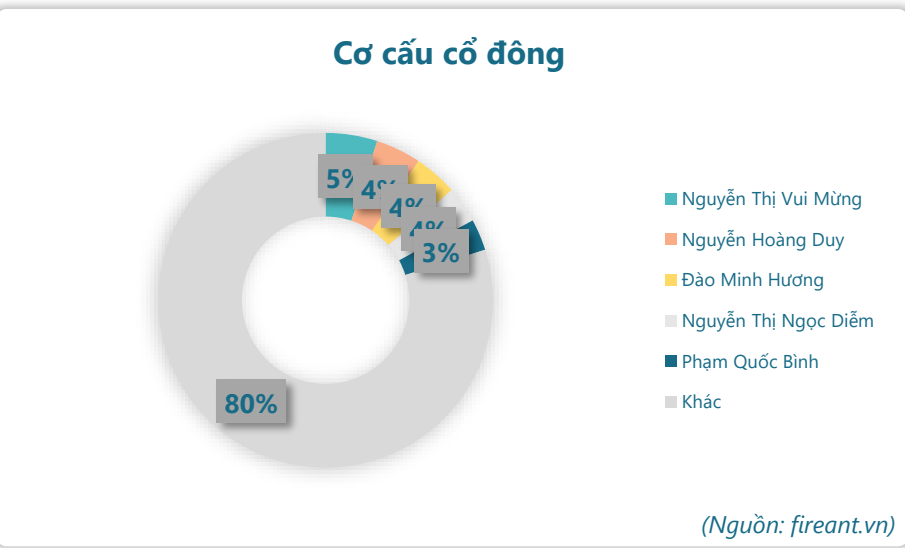
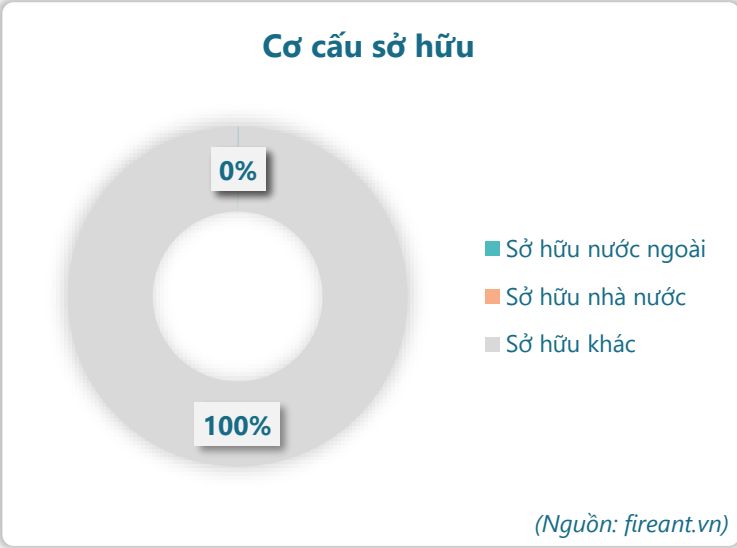
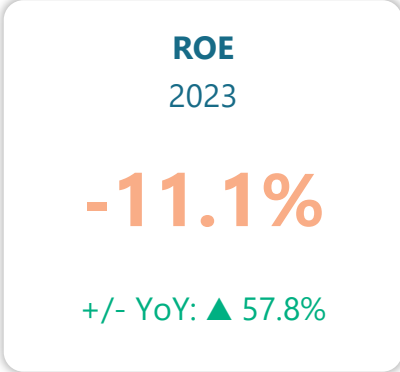
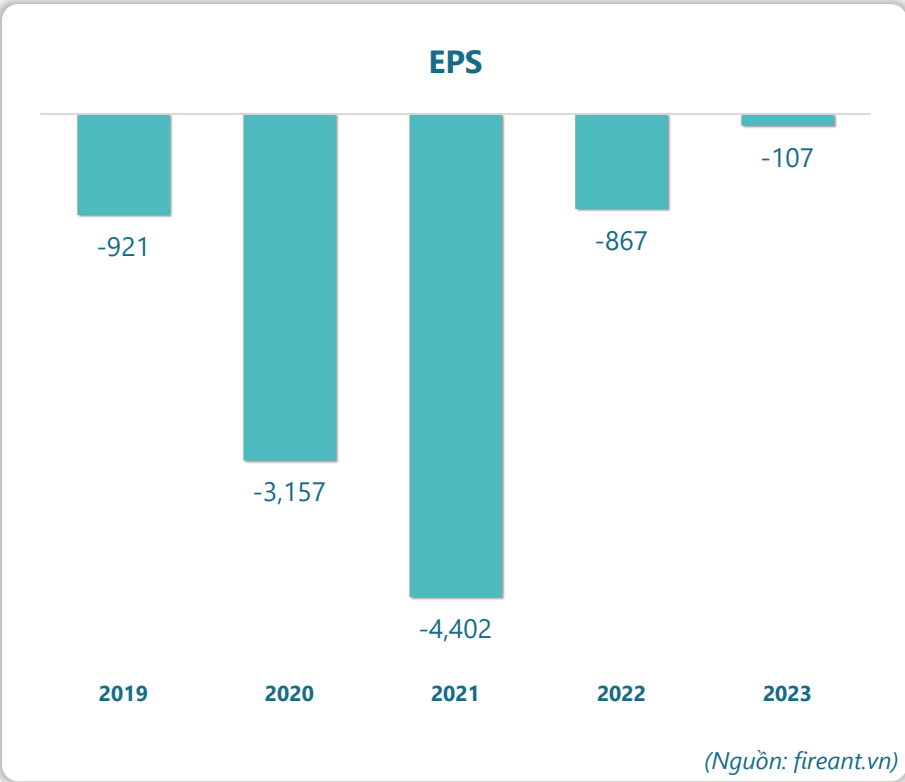
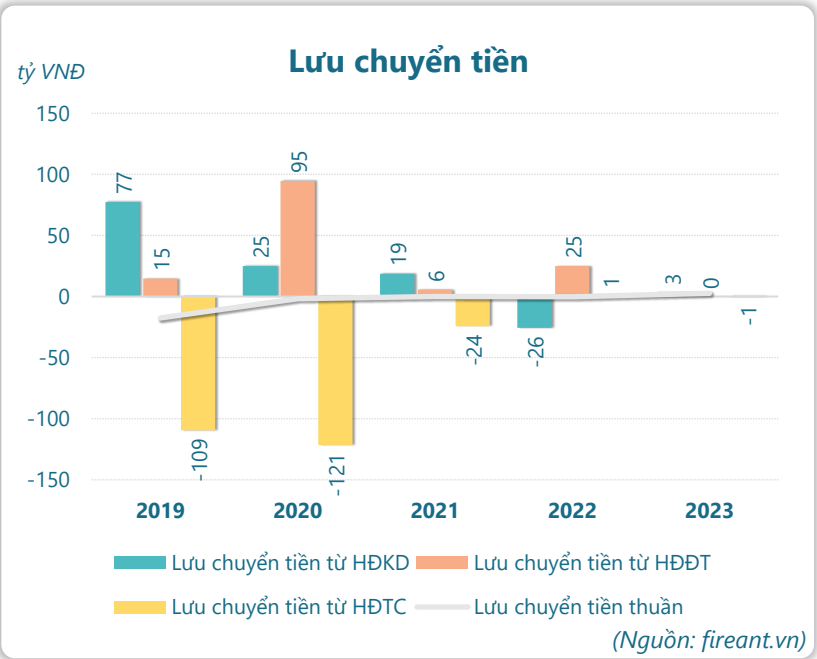
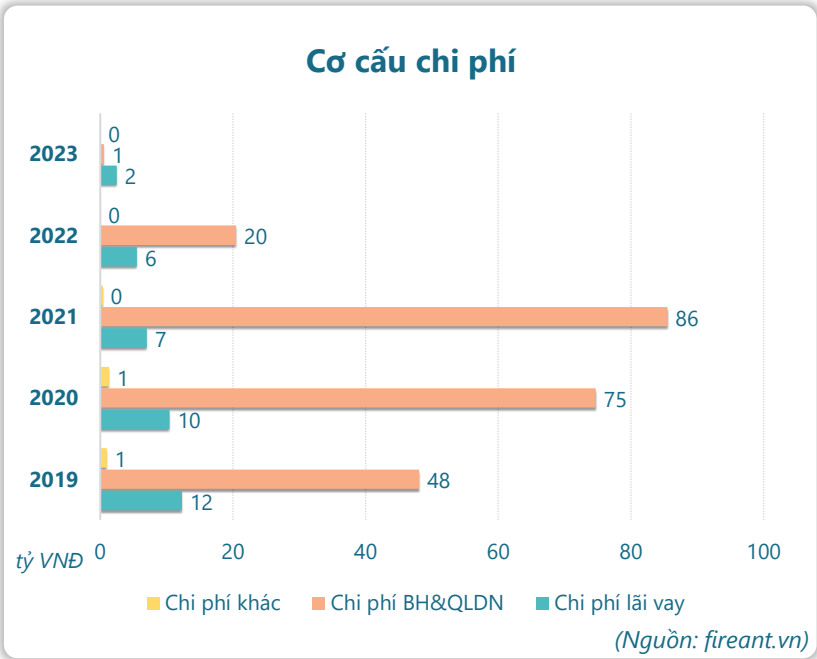
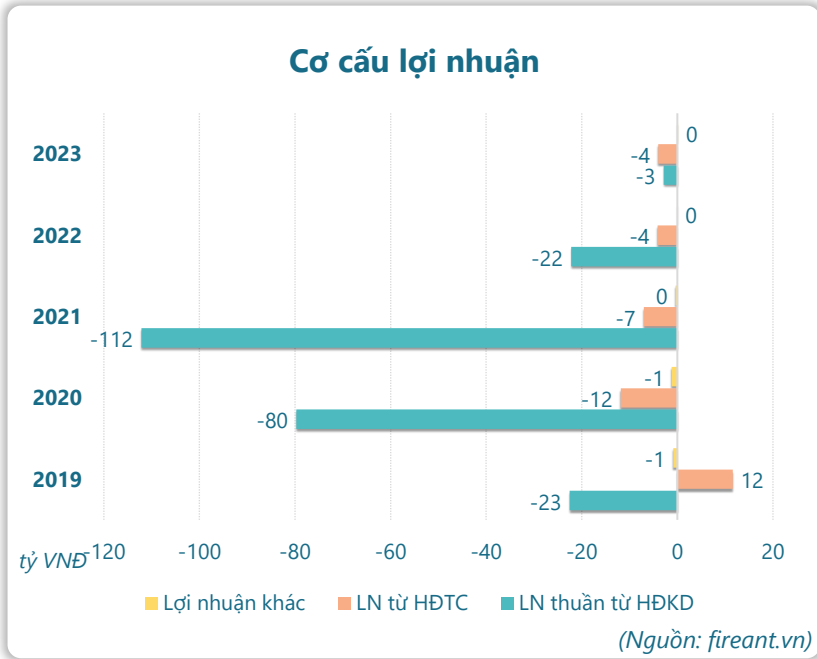
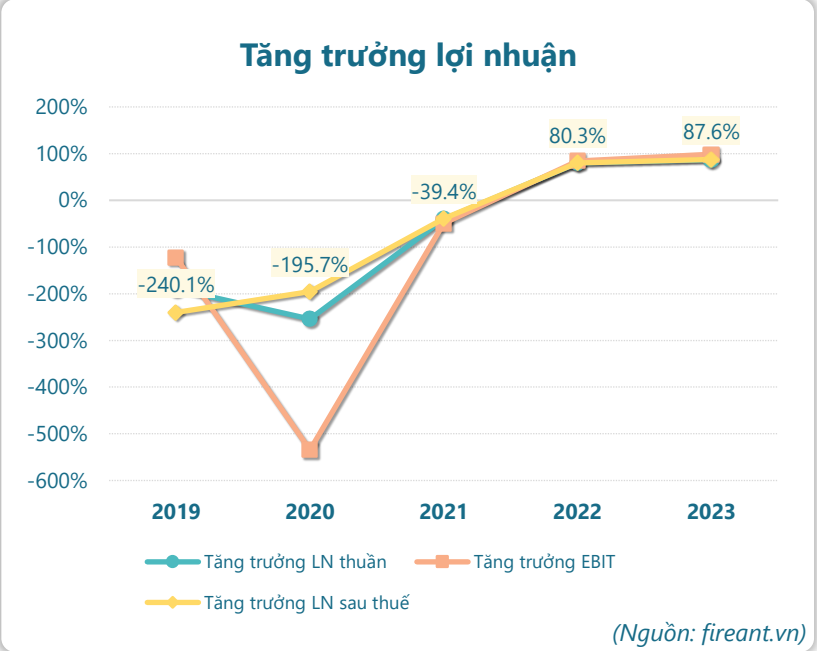
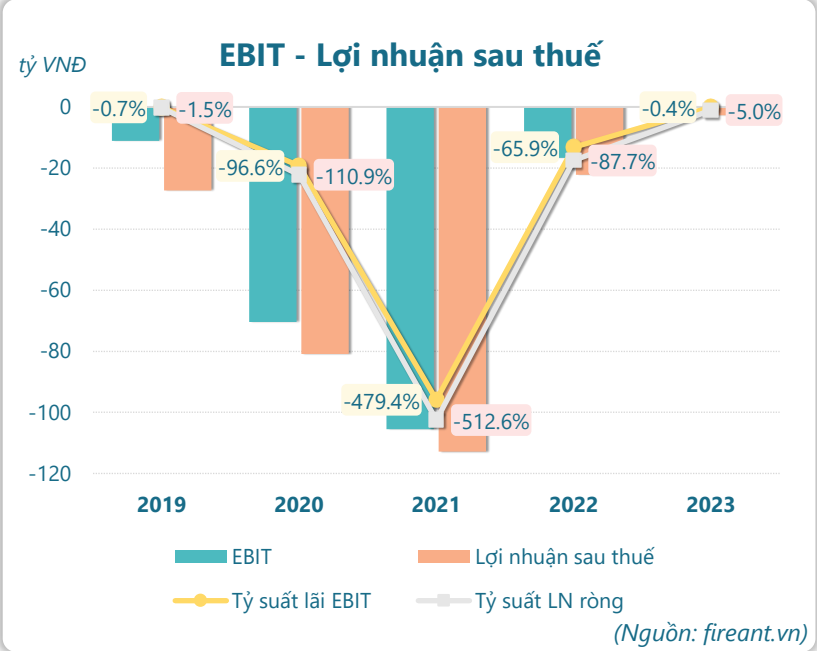
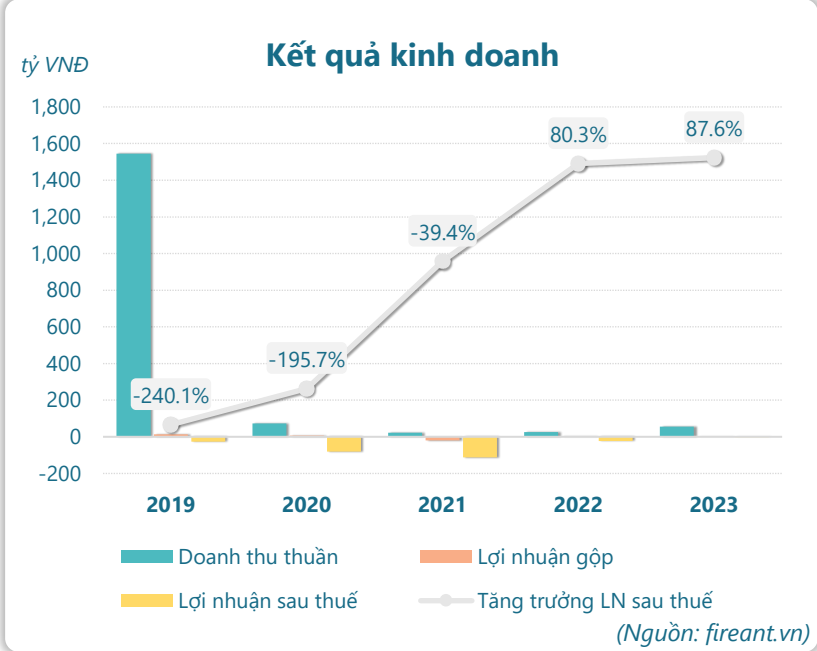


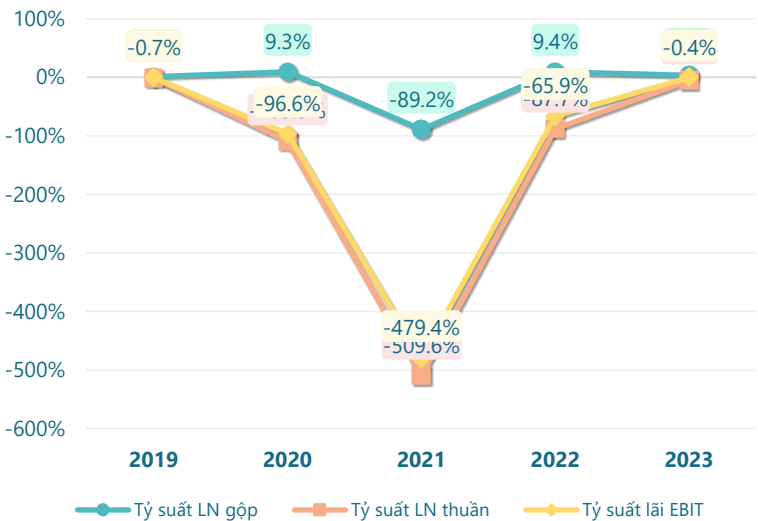
Ngày	3,000 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.4%	-6.3%	-28.6%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	2,800 - 6,300
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	77
Số lượng CPLH (CP)	25,629,995
KLGD BQ 20 phiên (CP)	261,250
Sở hữu nước ngoài	0.1%
Beta	2.34
EPS	-107
P/E	-28.0



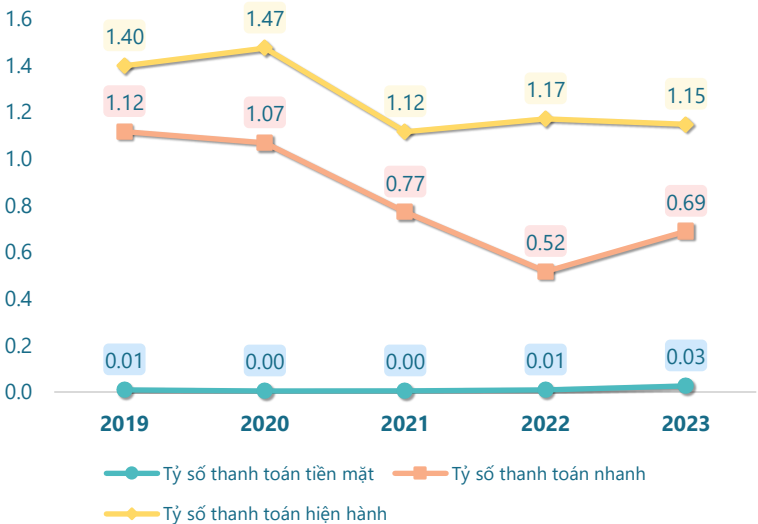


Tỷ suất lợi nhuận



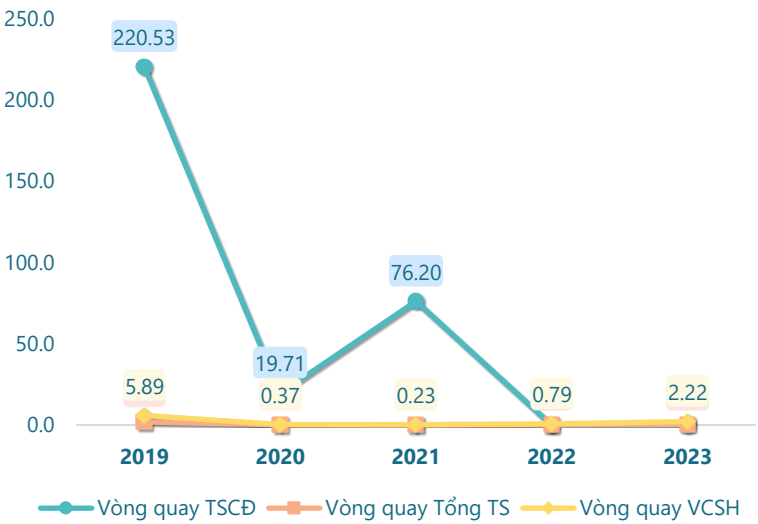
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



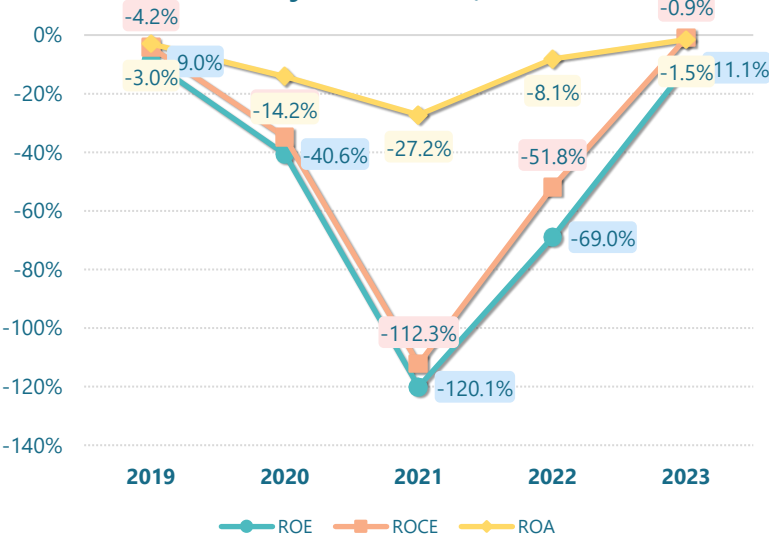
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



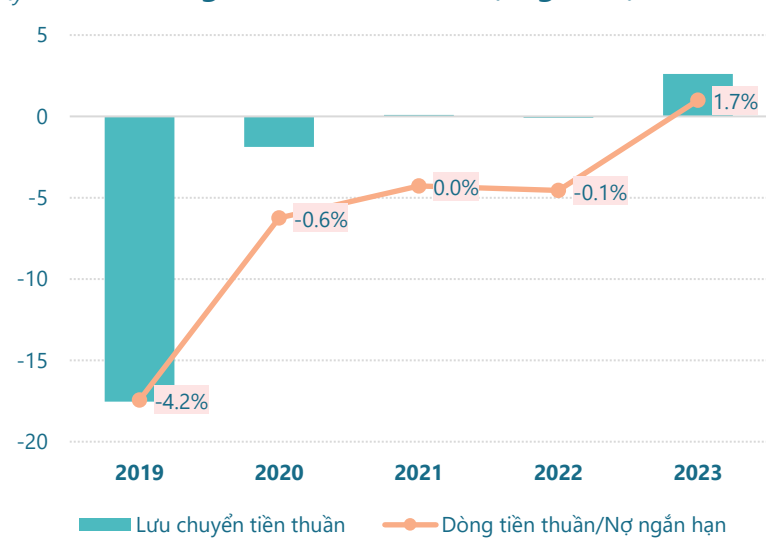
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



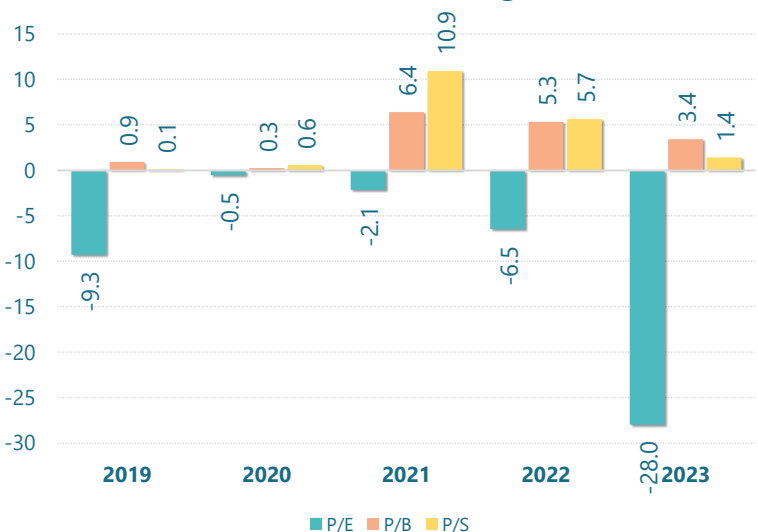
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)